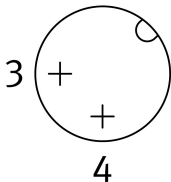


**Cuộn điện từ**  
**VACF-B-R3-1RAL**  
Số bộ phận: 8150873

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                                    | Giá trị                                               |
|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| Kiểu vận hành                               | điện                                                  |
| Vị trí lắp đặt                              | bất kì                                                |
| Tuân theo tiêu chuẩn                        | IEC 61010-1<br>ISO 20401                              |
| Hiển thị trạng thái tín hiệu                | Đèn LED                                               |
| Thời gian bật                               | 100%                                                  |
| Lớp cách nhiệt                              | H                                                     |
| Lớp cách điện của dây trắng men             | H                                                     |
| Dòng kéo vào định mức trên mỗi cuộn điện từ | 138 mA đến 70 ms                                      |
| Dòng điện định mức khi giảm dòng điện       | 50 mA sau 70 ms                                       |
| Giá trị đặc trưng cuộn dây                  | 24VDC: NS1,2: HS3.3                                   |
| Dao động điện áp cho phép                   | +/- 10 %                                              |
| Giấy phép                                   | c UL us - Recognized (OL)                             |
| Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)         | theo chỉ thị EMC của EU<br>theo chỉ thị RoHS của EU   |
| Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)       | theo quy định UK cho EMV<br>theo các quy định UK RoHS |
| Cơ quan cấp chứng chỉ                       | UL MH18122                                            |
| Lớp chống ăn mòn KBK                        | 2 - bị ăn mòn vừa phải                                |
| Tuân thủ LABS                               | VDMA24364-B1/B2-L                                     |
| Nhiệt độ trung bình                         | -20 °C...60 °C                                        |
| Mức độ bảo vệ                               | IP65                                                  |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh              | -20 °C...60 °C                                        |
| trọng lượng sản phẩm                        | 49.5 g                                                |
| Chiều dài dây dẫn tối đa                    | 30m                                                   |
| Cổng nối điện 1, kiểu kết nối               | Giắc cắm                                              |
| Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối          | M12x1 được mã hóa A theo EN 61076-2-101               |
| Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây            | 2                                                     |
| Cổng nối điện 1, kiểu gắn                   | Khóa vít                                              |
| Kiểu gắn                                    | với đai ốc có khóa                                    |

| Đặc tính                  | Giá trị                        |
|---------------------------|--------------------------------|
| Ghi chú vật liệu          | Tuân thủ RoHS                  |
| Vật liệu vỏ               | PA<br>Thép                     |
| Vật liệu cuộn dây điện tử | Đồng<br>Thép<br>Nhựa nhiệt dẻo |
| Vật liệu cuộn dây         | Đồng                           |